

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ AN QUANG
TRƯỜNG MẦM NON QUANG TRUNG

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC KHỎI NHÀ TRẺ
NĂM HỌC 2025-2026

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng										Ghi chú về sự điều chỉnh
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GĐ bé	ĐV nuôi trong GĐ	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG	Cộng	
					4/T9	3/T10	5/11	3/T12	4/T1	4/T2	4/T3	5/T4	3/T5		
					8/9-3/10	6/10-24/10	27/10-28/11	1/12-19/12	22/12-16/1	19/1 - 13/2	23/2-20/3	23/3-24/4	27/4-15/5		
	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT				#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#
	A. Phát triển vận động				#	#	#	#	#	#	#	#	#		#
	1. Trẻ thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp				#	#	#	#	#	#	#	#	#		#
				Bài 1: Bài tập " Ô sao bé không lắc"	x									1	
				Bài 3: Chim sẻ - ĐT1: Chim hót - ĐT2: Chim vỗ cánh - ĐT3: Chim mổ thóc - ĐT4: Chim bay			x							1	
				Bài 2: Thổi bóng - ĐT1: Thổi bóng - ĐT2: Đưa bóng lên cao - ĐT3: Cầm bóng lên - ĐT4: Bóng nảy			x							1	
				Bài 4: Chú gà trống - ĐT1: Gà gáy - ĐT2: Gà vỗ cánh - ĐT3: Gà mổ thóc - ĐT4: Gà bới đất				x						1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng										Ghi chú về sự điều chỉnh
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GD bé	ĐV nuôi trong GD	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG	Cộng	
4/T9	3/T10	5/11	3/T12	4/T1	4/T2	4/T3	5/T4	3/T5							
8/9-3/10	6/10-24/10	27/10-28/11	1/12-19/12	22/12-16/1	19/1 - 13/2	23/2-20/3	23/3-24/4	27/4-15/5							
1	Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng bụng và chân	KQMB	Tập kết hợp 4 động tác thể dục sáng	Bài 5: Thỏ con - ĐT1: Thỏ vươn vai - ĐT2: Thỏ nhô củ cà rốt - ĐT3: Thỏ nhảy về chuồng					x					1	
				Bài 6: Tập với quả - ĐT1: Khoẻ quả - ĐT2: Hái quả - ĐT3: Đặt quả							x			1	
				Bài 7: Cây cao, cây thấp - ĐT1: Cây cao - ĐT3: Gió thổi cây nghiêng						x				1	
				Bài 8: Máy bay - ĐT1: Máy bay bay ù ù - ĐT2: Máy bay cất cánh - ĐT3: Máy bay bay - ĐT4: Máy bay hạ cánh							x		1		

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng										Ghi chú về sự điều chỉnh	
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GD bé	ĐV nuôi trong GD	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG	Cộng		
4/T9	3/T10	5/11	3/T12	4/T1	4/T2	4/T3	5/T4	3/T5								
8/9-3/10	6/10-24/10	27/10-28/11	1/12-19/12	22/12-16/1	19/1 -13/2	23/2-20/3	23/3-24/4	27/4-15/5								
4	Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động chạy thay đổi tốc độ nhanh - chậm theo cô	KQMD	- Chạy theo hướng thẳng	- Dạy trẻ chạy theo hướng thẳng								x		1		
			- Chạy đổi hướng	'- Chạy đổi hướng				x						1		
			+ Chạy thay đổi tốc độ nhanh - chậm theo cô	+ Dạy trẻ chạy thay đổi tốc độ nhanh - chậm theo cô							x			1		
5	Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động bước lên xuống bậc cao	TLHD	- Bước lên xuống bậc cao	- Dạy trẻ bước lên xuống bậc cao.									x	1		
6	Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đứng co 1 chân	NDCT	- Đứng co 1 chân	- Dạy trẻ đứng co 1 chân								x		1		
	* Vận động: tung, ném, bắt					#	#		#	#	#	#		#		
7	Thực hiện phối hợp vận động tay, mắt: tung bắt bóng với cô ở khoảng cách 1m, theo đúng kí hiệu màu sắc	KQMD	Tung - bắt bóng cùng cô khoảng cách 1m	- Dạy trẻ tung bắt bóng cùng cô khoảng cách 1m									x		1	
			Biết nhặt bóng theo đúng kí hiệu màu sắc	- TCVD: Ai nhặt bóng nhanh(bóng đỏ)	x										1	
				- TCVD: Dạy trẻ biết nhặt bóng màu xanh						x					1	
				- TCVD: Dạy trẻ biết nhặt bóng màu vàng									x		1	
8	Trẻ thực hiện phối hợp vận động tay, mắt: Ném vào đích xa 1 ->1,2 m	KQMD	- Ném xa lên phía trước bằng 1 tay (tối thiểu bằng 1,5m)	- Dạy trẻ ném bóng về phía trước				x							1	
			- Ném bóng vào đích	- Dạy trẻ ném bóng trúng đích								x			1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng										Ghi chú về sự điều chỉnh	
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GD bé	ĐV nuôi trong GD	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG	Cộng		
4/T9	3/T10	5/11	3/T12	4/T1	4/T2	4/T3	5/T4	3/T5								
8/9-3/10	6/10-24/10	27/10-28/11	1/12-19/12	22/12-16/1	19/1 - 13/2	23/2-20/3	23/3-24/4	27/4-15/5								
9	Trẻ thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném: Ném xa lên phía trước bằng 1 tay (tối thiểu bằng 1,5 m)	KQMB	- Ném xa lên phía trước bằng 1 tay (tối thiểu bằng 1,5m)	- Dạy trẻ ném xa lên phía trước bằng 1 tay (tối thiểu bằng 1,5m)					x						1	
10	Thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động đá bóng lăn xa lên trước (tối thiểu 1,5m)	KQMB	- Đá bóng lăn xa lên trước (tối thiểu 1,5m)	- Bé chơi đá bóng (tối thiểu 1,5m)									x		1	
	* Vận động: Bò, trườn						#			#		#	#	#		
11	Phối hợp tay chân, cơ thể trong khi bò để giữ được vật đặt trên lưng	KQMB	- Bò thẳng hướng và có vật trên lưng	- Dạy trẻ bò thẳng hướng và có vật trên lưng						x					1	
12	Phối hợp tay chân, cơ thể bò thẳng hướng trong đường hẹp	KQMB	Phối hợp tay, chân, cơ thể bò thẳng hướng trong đường hẹp	- Dạy trẻ bò thẳng hướng trong đường hẹp (3m x 35-40cm)	x										1	
			Bò trong đường hẹp chui qua cổng	- Dạy trẻ bò trong đường hẹp, chui qua cổng								x		1		
13	Phối hợp tay chân, cơ thể trong khi bò qua vật cản	KQMB	Bò qua vật cản	- Dạy trẻ bò qua vật cản					x						1	
14	Trẻ biết phối hợp tay chân, cơ thể trong khi bò	KQMB	- Bò chui qua cổng	- Dạy trẻ bò chui qua cổng	x										1	
15	Trẻ biết phối hợp tay chân, cơ thể trong khi trườn qua vật cản	NDCT	- Trườn qua vật cản	- Dạy trẻ trườn qua vật cản				x							1	

[illegible]

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng										Ghi chú về sự điều chỉnh	
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GD bé	ĐV nuôi trong GD	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG	Cộng		
4/T9	3/T10	5/11	3/T12	4/T1	4/T2	4/T3	5/T4	3/T5								
8/9-3/10	6/10-24/10	27/10-28/11	1/12-19/12	22/12-16/1	19/1 - 13/2	23/2-20/3	23/3-24/4	27/4-15/5								
		ĐD	- Biết chơi các trò chơi vận động và các trò chơi dân gian, thông qua mỗi	'- TC: Gà trong vườn rau, Mèo đuổi chuột, mèo và chim sẻ, Bắt chước tiếng kêu con vật, , Tạo dáng theo các con vật, Lộn cầu vòng, ném bóng vào băng dính				x						1		
				- TC: Bịt mắt bắt dê ; Cắp cua bỏ giỏ. Rồng rắn lên mây. Trời nắng trời mưa, Bắt chước tiếng kêu con vật, , Tạo dáng theo các con vật					x						1	
				- TC: , Cắp hạt bỏ giỏ; Gieo hạt, Qua suối hái hoa, hái hoa, Dung dăng dung dề, Cá sấu lên bờ, di vòng về đích, đánh gôfl						x					1	
				- TC: , Cắp hạt bỏ giỏ; Gieo hạt, Hái quả. Cây cao cỏ thấp, hái quả, dung dăng dung dề, bắt vịt, đập bóng, Kéo cưa lừa xẻ, Lộn cầu vòng, Chi chi chành chành, bò tới cò, ném bóng vào lưới							x				1	
			* Trẻ biết chơi các trò chơi vận động và các trò chơi dân gian, thông qua mỗi													

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng										Ghi chú về sự điều chỉnh
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GĐ bé	ĐV nuôi trong GĐ	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG	Cộng	
					4/T9	3/T10	5/11	3/T12	4/T1	4/T2	4/T3	5/T4	3/T5		
					8/9-3/10	6/10-24/10	27/10-28/11	1/12-19/12	22/12-16/1	19/1 - 13/2	23/2-20/3	23/3-24/4	27/4-15/5		
23	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động	NDCT	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động	- Dạy trẻ tập cài, cởi cúc to một số loại hoa quen thuộc.						x				1	
				- Dạy trẻ tập cài, cởi cúc to một số loại rau, củ, quả quen thuộc.							x			1	
				- Dạy trẻ tập cài, cởi cúc to một số đồ dùng cá nhân của bé: quần áo, mũ..				x						1	
				- Dạy trẻ tập cài, cởi cúc to một số đồ dùng đồ chơi PTGT								x		1	
				- Dạy trẻ tập cài, cởi cúc to một số đồ dùng đồ chơi trong lớp.	x									1	
				Chơi với các hạt màu				x						1	
24	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động: Nhào đất nặn.	KQMD	Bé làm quen, chơi, nhào với đất nặn	Bé làm quen với đất nặn	x									1	
				- Bé chơi với đất nặn		x								1	
				- Bé nhào đất nặn							x			1	
25	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động: Vẽ tổ chim	KQMD	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động tô, vẽ	- Vẽ tổ chim					x					1	
				- Vẽ mưa rơi										x	1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng										Ghi chú về sự điều chỉnh
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GD bé	ĐV nuôi trong GD	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG	Cộng	
4/T9	3/T10	5/11	3/T12	4/T1	4/T2	4/T3	5/T4	3/T5							
8/9-3/10	6/10-24/10	27/10-28/11	1/12-19/12	22/12-16/1	19/1 - 13/2	23/2-20/3	23/3-24/4	27/4-15/5							
26	Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động: Xâu vòng tay, vòng cổ	KQMB	- Xâu luôn, buộc dây	- Bé chơi xâu vòng tặng cô	x									1	
				- Xâu vòng tay màu đỏ		x								1	
				- Bé chơi trò chơi xâu vòng tay màu vàng								x	1		
				- Bé chơi trò chơi xâu vòng cổ tặng cô			x						1		
			Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động: Xâu vòng tay, vòng cổ	- Bé chơi trò chơi xâu vòng con giống: cá					x				1		
				- Bé chơi trò chơi xâu vòng: hoa lá, quả							x		1		
				- Xâu vòng đỏ, xanh tặng bạn		x							1		
				- Chắp ghép hình ngôi nhà			x						1		
				- Chắp ghép hình bông hoa						x			1		
				- Bé chơi trò chơi xâu vòng con giống: voi					x				1		
27	Trẻ phối hợp cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong hoạt động	NDCT	- Chắp ghép hình con vật	- Chắp ghép hình con mèo				x					1		
				- Chắp ghép hình con cá					x				1		
			- Chắp ghép hình ô tô	- Chắp ghép hình ô tô, tàu hỏa, máy bay, tàu thủy								x		1	
			Biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo ra sản phẩm	Xúc cát, xe chở cát					x			1			

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng										Ghi chú về sự điều chỉnh
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GD bé	ĐV nuôi trong GD	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG	Cộng	
4/T9	3/T10	5/11	3/T12	4/T1	4/T2	4/T3	5/T4	3/T5							
8/9-3/10	6/10-24/10	27/10-28/11	1/12-19/12	22/12-16/1	19/1 - 13/2	23/2-20/3	23/3-24/4	27/4-15/5							
28	- Trẻ biết phối hợp cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong hoạt động xếp chồng 6 - 8 khối không đồ	NDCT	- Bé xếp trường mầm non	- Bé xếp đường đi đến trường	x									1	
			- Xếp hình xây trang trại, trồng hoa	- Dạy trẻ xếp hình xây trang trại, trồng hoa						x			1		
			- Xếp hình xây trang trại, trồng cây	- Xếp hình xây trang trại, trồng cây						x			1		
			- Xếp chồng ngôi nhà (6-8 khối)	- Xếp các khối hình thành tàu hỏa							x		1		
				- Xếp chồng cổng, ngôi nhà (6-8 khối)			x							1	
29	- Vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện "múa khéo"	KQMB	- Vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện "múa khéo"	- Dạy trẻ múa khéo								x		1	
30	- Trẻ biết phối hợp cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong	OCT	- Lật mở trang sách	- Lật mở trang sách, anbum một số PTGT								x		1	
				- Lật mở trang sách, anbum một số bộ phận trên cơ thể		x								1	
				- Lật mở trang sách, anbum một số đồ dùng, đồ chơi trong lớp học	x									1	
				- Lật mở trang sách, anbum trang phục mùa hè									x	1	
				- Lật mở trang sách, anbum đồ dùng trong gia đình			x							1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng										Ghi chú về sự điều chỉnh	
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GD bé	ĐV nuôi trong GD	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG	Cộng		
					4/T9	3/T10	5/11	3/T12	4/T1	4/T2	4/T3	5/T4	3/T5			
					8/9-3/10	6/10-24/10	27/10-28/11	1/12-19/12	22/12-16/1	19/1 - 13/2	23/2-20/3	23/3-24/4	27/4-15/5			
33	uống chín, rửa tay trước khi ăn , lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn.	NDC	Chín, uống chín, rửa tay trước khi ăn , lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn.	- Phối hợp với phụ huynh dạy trẻ rửa tay trước khi ăn		x								1		
	2. Trẻ thực hiện một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe				#	#	#		#	#			#	#	#	
34	- Trẻ làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh...)	KQMD	- Xúc cơm, uống nước	- Xúc cơm, uống nước				x						1		
			- Mặc quần áo, đi dép, đi vệ sinh, cởi quần áo khi bị bẩn, bị ướt khi ở trường, ở nhà.	- Mặc quần áo, đi dép, đi vệ sinh khi ở trường.	x								1			
				- Mặc quần áo, đi dép, đi vệ sinh khi ở nhà.			x							1		
			- Chuẩn bị chỗ ngủ	- Chuẩn bị chỗ ngủ					x					1		
			- Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn ngủ, vệ sinh	- Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn ngủ, vệ sinh khi ở nhà						x				1		
				- Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn ngủ, vệ sinh khi ở trường					x					1		
			- Tập đi vệ sinh đúng nơi qui định	- Tập đi vệ sinh đúng nơi qui định		x									1	
			- Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt	- Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt			x								1	
35	- Trẻ chấp nhận: Đội mũ khi ra nắng, đi giày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh	KQMD	Đội mũ khi ra nắng, đi giày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh	- Đội mũ khi ra nắng, đi giày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh									x	1		
	3. Trẻ nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn				#		#					#	#	#	#	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng										Ghi chú về sự điều chỉnh
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GD bé	ĐV nuôi trong GD	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG	Cộng	
					4/T9	3/T10	5/11	3/T12	4/T1	4/T2	4/T3	5/T4	3/T5		
					8/9-3/10	6/10-24/10	27/10-28/11	1/12-19/12	22/12-16/1	19/1 - 13/2	23/2-20/3	23/3-24/4	27/4-15/5		
36	- Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm, bếp đang đun, phích nước nóng.....khi được nhắc nhở	KQMB	- Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào hoặc đến gần	- Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào hoặc đến gần khi ở nhà	x									1	
				- Dạy trẻ nhận biết một số nơi nguy hiểm khi ở trường: lan can, cửa sổ...				x						1	
				- Dạy trẻ nhận biết một số nơi nguy hiểm khi ở nhà: sông, suối..					x					1	
				- Dạy trẻ nhận biết một số nơi nguy hiểm khi ở nhà: Ao, hồ					x					1	
				- Dạy trẻ nhận biết một số nơi nguy hiểm khi ở nhà: Ao, hồ, sông, suối,...						x				1	
				- Dạy trẻ nhận biết một số vật dụng nguy hiểm như: Phích nước, bếp ga..								x		1	
				- Dạy trẻ nhận biết một số vật dụng nguy hiểm như: kéo, dao, ổ điện khi ở trường									x	1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng										Ghi chú về sự điều chỉnh	
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GD bé	ĐV nuôi trong GD	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG	Cộng		
					4/T9	3/T10	5/11	3/T12	4/T1	4/T2	4/T3	5/T4	3/T5			
					8/9-3/10	6/10-24/10	27/10-28/11	1/12-19/12	22/12-16/1	19/1 - 13/2	23/2-20/3	23/3-24/4	27/4-15/5			
37	- Trẻ biết và tránh một số hành động (nguy hiểm, leo trèo, chơi nghịch các vật sắc nhọn.... Khi được nhắc nhở	KQMB	- Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh	- Dạy trẻ nhận biết một số hành động, vật dụng nguy hiểm và phòng tránh khi ở nhà (Dao, kéo, ao, hồ...)										x	1	
				- Dạy trẻ nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi ở trường (Lan can, cửa sổ, nước nóng...)								x		1		
	4. Chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, phòng tránh tai nạn thương tích				#	#	#	#			#	#	#	#	#	
38	Trẻ được chăm sóc sức khỏe dinh dưỡng theo khoa học			Cháo thịt gà, nấm hương, hạt sen				x							1	
				Cháo thịt bò, khoai tây	x									1		
				Sinh tố đu đủ sữa chua						x				1		
				Sơ cứu trẻ bị bỏng		x								1		
				Chăm sóc trẻ sốt cao			x							1		
				Sơ cứu trẻ chảy máu cam									x	1		
				Sơ cứu trẻ đuối nước								x		1		
	II. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC				#	#	#		#	#	#	#	#	#		
	1. Trẻ khám phá thế giới xung quanh bằng các giác quan															
	1. Các bộ phận cơ thể con người					#										
				- Khám phá giác quan đôi bàn tay (GDG)		x									1	
				- Khám phá giác quan đôi bàn chân (GDG)					x						1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng										Ghi chú về sự điều chỉnh
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GD bé	ĐV nuôi trong GD	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG	Cộng	
					4/T9	3/T10	5/11	3/T12	4/T1	4/T2	4/T3	5/T4	3/T5		
					8/9-3/10	6/10-24/10	27/10-28/11	1/12-19/12	22/12-16/1	19/1 - 13/2	23/2-20/3	23/3-24/4	27/4-15/5		
39	Nói được tên và chức năng của một số bộ phận cơ thể khi được hỏi. Nhận thức cơ thể là của riêng mình không ai được tùy tiện chạm vào	KQMD	- Tên, đặc điểm, chức năng, tác dụng chính của một số bộ phận trên cơ thể	- Khám phá giác quan đôi bàn tay, bàn chân (GDG)						x				1	
				- Dạy trẻ nhận biết đôi mắt (GDG)		x								1	
				- Dạy trẻ nhận biết miệng xinh (GDG)		x								1	
				- Dạy trẻ quan sát, nhận biết tên gọi, đặc điểm, tác dụng của tay và chân (GDG)		x								1	
2. Đồ vật: - Đồ dùng, đồ chơi					#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#
			- Tìm đồ vật vừa mới cất giấu.	- Tìm đồ dùng đồ chơi: Quả bóng, cái trống	x									1	
				- Tìm một số loại quả quen thuộc: Quả cam, quả chuối.							x			1	
				- Tìm một số loại hoa quen thuộc: Hoa cúc, hoa hồng						x				1	
				- Tìm đồ dùng, đồ chơi quen thuộc của bản thân: Gang tay, tất		x								1	
				- Tìm đồ dùng, đồ chơi một số con vật sống dưới nước: con tôm, con cá					x					1	
				- Tìm đồ dùng, đồ chơi một số con vật trong rừng: Con voi, con gấu					x					1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng										Ghi chú về sự điều chỉnh			
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GD bé	ĐV nuôi trong GD	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG	Cộng				
4/T9	3/T10	5/11	3/T12	4/T1	4/T2	4/T3	5/T4	3/T5										
8/9-3/10	6/10-24/10	27/10-28/11	1/12-19/12	22/12-16/1	19/1 - 13/2	23/2-20/3	23/3-24/4	27/4-15/5										
40	- Trẻ biết sờ nắn, nhìn, nghe , ngửi, nếm, để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng	KQMD		- Tìm đồ dùng, đồ chơi một số con vật trong gia đình: Con gà, con vịt				x						1				
				- Tìm đồ dùng trong gia đình: Bát, thìa				x							1			
				- Tìm một số đồ chơi dùng che nắng, mưa : mũ, ô										x	1			
				- Tìm đồ dùng đồ chơi, là : Tàu thủy, thuyền buồm									x		1			
				- Tìm đồ dùng đồ chơi, là PTGT đường bộ: Ô tô, xe máy.									x		1			
			- Nghe và nhận biết âm thanh của một số đồ vật,tiếng kêu của một số con vật quen thuộc	- Dạy trẻ nghe và nhận biết tiếng kêu của 1 số con vật gần gũi: Con vịt, con gà...(CXXH)					x							1		
				- Dạy trẻ nghe và nhận biết tiếng kêu của 1 số con vật gần gũi: Con trâu, con bò. (CXXH)						x							1	
				- Dạy trẻ nghe và nhận biết tiếng kêu của 1 số con vật gần gũi: Con khỉ, con voi, con hổ,...(CXXH)							x						1	

[illegible]

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng										Ghi chú về sự điều chỉnh	
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GD bé	ĐV nuôi trong GD	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG	Cộng		
					4/T9	3/T10	5/11	3/T12	4/T1	4/T2	4/T3	5/T4	3/T5			
					8/9-3/10	6/10-24/10	27/10-28/11	1/12-19/12	22/12-16/1	19/1 - 13/2	23/2-20/3	23/3-24/4	27/4-15/5			
42	'- Chơi các trò chơi mô phỏng, tạo dáng bắt chước một số con vật..	KQMD	'- Chơi các trò chơi mô phỏng, tạo dáng bắt chước một số con vật..	- TC Ngón tay nhúc nhích: cá bơi, con cua					x					1		
				- TC tạo dáng con gấu, con thỏ					x						1	
				- TC: Cắp cua bỏ giỏ					x						1	
				- TC bắt chước tiếng kêu của con vật: Con chó, con mèo (CXXH)					x						1	
				'- TC bắt chước tiếng kêu của con vật: Con gà, con vịt (CXXH)					x						1	
				- TC bắt chước tiếng kêu của con vật: Con dê, con lợn (CXXH)					x						1	
				- TC Con muỗi					x						1	
				- TC bắt chước tiếng kêu của con vật: Con trâu, con bò (CXXH)					x						1	
				- TC bắt chước tiếng kêu của con vật: Con gấu, con voi (CXXH)						x					1	
				- TC bắt chước tiếng kêu của đồ vật: Cái trống, kèn	x										1	
				- TC bắt chước tiếng kêu của đồ vật: Máy bay									x		1	
				- TC bắt chước tiếng kêu của đồ vật: Tàu hỏa									x		1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng										Ghi chú về sự điều chỉnh
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GD bé	ĐV nuôi trong GD	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG	Cộng	
					4/T9	3/T10	5/11	3/T12	4/T1	4/T2	4/T3	5/T4	3/T5		
					8/9-3/10	6/10-24/10	27/10-28/11	1/12-19/12	22/12-16/1	19/1 - 13/2	23/2-20/3	23/3-24/4	27/4-15/5		
43				- TC bắt chước tiếng kêu của đồ vật: Ô tô, xe máy, xe đạp								x		1	
				- TC bắt chước tiếng kêu của đồ vật: tàu thủy								x		1	
	- Trẻ chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc	KQMD	- Chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi như: Cô giáo, các bạn, ...	- Trẻ biết bắt trước một số hành động mô phỏng của cô giáo: Chải đầu, xúc cơm cho bé									x	1	
				- Trẻ biết bắt trước một số hành động mô phỏng của :Bác lái xe, lái tàu								x		1	
				- Trẻ biết bắt trước một số hành động mô phỏng của chú công an: Thổi còi								x		1	
				- Trẻ biết bắt trước một số hành động mô phỏng của ông bà: tập thể dục, đọc báo, tưới cây...			x							1	
				- Trẻ biết bắt trước một số hành động mô phỏng của bố-mẹ: Giặt quần áo, Quét nhà, sửa xe			x							1	
				- Trẻ biết bắt trước một số hành động mô phỏng của anh-chị: Học bài, nhặt rau			x							1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng										Ghi chú về sự điều chỉnh	
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GD bé	ĐV nuôi trong GD	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG	Cộng		
				- Dạy trẻ nhận biết một số công việc của ông, bà			x							1		
44	Trẻ nghe, nói, chỉ, lấy được 1 số đồ dùng ăn uống trong gia đình	TLHD	Nhận biết đồ dùng ăn uống trong gia đình	- Dạy trẻ nhận biết đồ dùng ăn uống: Cái bát, thìa			x								1	
			Nhận biết đồ dùng trong gia đình	- Dạy trẻ nhận biết đồ dùng trong gia đình (giường; tủ).			x								1	
45	Trẻ nghe, nói, chỉ, lấy được 1 số đồ dùng của một số chủ đề	TLHD	Trẻ nghe, nói, chỉ lấy được một số đồ dùng của một số chủ đề	- Dạy trẻ nhận biết đồ dùng của bản thân: mũ, dép		x									1	
				- Dạy trẻ nhận biết đồ dùng mùa hè: Quạt, tủ lạnh.									x	1		
				- Dạy trẻ nhận biết đồ dùng: PTGT:ô tô, xe máy (ATGT)								x		1		
46	- Trẻ nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi và biết cách xưng hô phù hợp.	KQMD	- Tên và công việc của những người thân gần gũi trong gia đình: ông bà...	- Dạy trẻ quan sát nhận biết tên gọi, cách xưng hô đúng với ông- bà.(GDG)			x								1	
				- Dạy trẻ quan sát nhận biết tên gọi, cách xưng hô đúng với bố -mẹ. (GDG)			x								1	
				- Dạy trẻ quan sát nhận biết tên gọi, cách xưng hô đúng với anh- chị. (GDG)			x								1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng										Ghi chú về sự điều chỉnh	
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GD bé	ĐV nuôi trong GD	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG	Cộng		
4/T9	3/T10	5/11	3/T12	4/T1	4/T2	4/T3	5/T4	3/T5								
8/9-3/10	6/10-24/10	27/10-28/11	1/12-19/12	22/12-16/1	19/1 - 13/2	23/2-20/3	23/3-24/4	27/4-15/5								
			- Nói được tên, đặc điểm nổi bật của một số bạn ở trong lớp	- Dạy trẻ quan sát nhận biết cách xưng hô với cô và bạn(GDG)	x										1	
47	- Trẻ nói được tên, một số đặc điểm nổi bật trong lớp học của bé	NDCT	- Tên, một số đặc điểm nổi bật trong lớp học	- Dạy trẻ nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật của một số đồ dùng, đồ chơi trong lớp học của bé	x										1	
48	- Trẻ nói được tên gọi, một số công việc chuẩn bị cho ngày tết cổ truyền	TLHD	- Nói được một vài đặc điểm nổi bật của ngày tết nguyên đán	- Dạy trẻ quan sát nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật của bánh chưng.						x					1	
				- Dạy trẻ nhận biết một số hoa quả trong ngày tết (Hoa đào-hoa mai)						x				1		
49	- Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của một số loại rau, cây, hoa, quả quen thuộc quen thuộc. Biết yêu quý, chăm sóc một số loại cây con gần	KQMB	- Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của một số loại rau, cây, hoa, quả quen thuộc. Biết yêu quý, chăm sóc một số loại cây	- Dạy trẻ nhận biết hoa cúc - hoa hồng (GDG)						x					1	
				- Dạy trẻ nhận biết rau su hào - bắp cải								x			1	
				- Dạy trẻ nhận biết rau muống, rau ngót(GDG)								x			1	
				- Dạy trẻ nhận biết khoai tây - cà rốt(GDG)								x			1	
				- Dạy trẻ nhận biết củ cải- củ đậu(GDG)								x			1	
				- Dạy trẻ nhận biết quả cam - quả chuối(GDG)								x			1	
				- Dạy trẻ nhận biết quả cà chua- cà tím(GDG)								x			1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng										Ghi chú về sự điều chỉnh
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GD bé	ĐV nuôi trong GD	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG	Cộng	
	con gần gũi		- Dạy trẻ nhận biết quả na - quả xoài(GDG)							x			1		
			- Quan sát nhận biết cây sấu						x				1		
			- Quan sát nhận biết cây hoa đồng tiền				x						1		
			- Quan sát nhận biết cây xoài							x			1		
			- Thực hành nhổ cỏ, nhặt rác						x				1		
50	- Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật, nhận biết con đực và con cái của con vật quen thuộc. Có một số thói quen hành vi văn minh bảo vệ con vật.	KQMD	- Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của một số con vật quen thuộc. Có một số thói quen hành vi văn minh bảo vệ con vật.	- Dạy trẻ quan sát nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật của gà trống, gà mái(GDG)				x						1	
				- Dạy trẻ quan sát nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật con chó, con mèo				x						1	
				- Dạy trẻ quan sát nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật con trâu, con bò				x						1	
				- Dạy trẻ quan sát nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật con voi, con thỏ					x					1	
				- Quan sát, nhận biết con cá vàng, cá chọi.					x					1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng										Ghi chú về sự điều chỉnh
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GD bé	ĐV nuôi trong GD	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG	Cộng	
4/T9	3/T10	5/11	3/T12	4/T1	4/T2	4/T3	5/T4	3/T5							
8/9-3/10	6/10-24/10	27/10-28/11	1/12-19/12	22/12-16/1	19/1 - 13/2	23/2-20/3	23/3-24/4	27/4-15/5							
				- Dạy trẻ quan sát nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật con khỉ - con gấu					x					1	
				- Dạy trẻ nhận biết con cá - con tôm					x					1	
				- Dạy trẻ nhận biết con cua - con ốc					x						
51	- Nói được tên gọi và một vài đặc điểm nổi bật của một số phương tiện giao thông gần gũi	KQMD	- Tên đặc điểm nổi bật công dụng của phương tiện giao thông gần gũi như ô tô, tàu hỏa, tàu thủy, máy bay	- Dạy trẻ quan sát, nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật của ô tô tải, - ô tô con (ATGT)								x		1	
				- Dạy trẻ quan sát, nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật của xe máy, xe đạp(ATGT)								x		1	
				- Dạy trẻ quan sát, nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật của tàu thủy, thuyền (ATGT)								x		1	
				Chơi sa bàn giao thông ngã 4 đường phố (ATGT)								x		1	
52	- Trẻ nhận biết phân biệt được hình tròn, hình vuông, biết sử dụng hình trong một số trò chơi.	NDCT	- Trẻ nhận biết phân biệt được hình tròn, hình vuông, biết sử dụng hình trong một số trò chơi.	- Dạy trẻ quan sát, nhận biết hình tròn			x							1	
				- Dạy trẻ nhận biết hình vuông						x				1	
				- Dạy trẻ nhận biết phân biệt hình tròn, hình vuông								x		1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng										Ghi chú về sự điều chỉnh
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GD bé	ĐV nuôi trong GD	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG	Cộng	
					4/T9	3/T10	5/11	3/T12	4/T1	4/T2	4/T3	5/T4	3/T5		
					8/9-3/10	6/10-24/10	27/10-28/11	1/12-19/12	22/12-16/1	19/1 - 13/2	23/2-20/3	23/3-24/4	27/4-15/5		
53	- Trẻ có khả năng nhận biết phân biệt được vị trí phía trên - dưới, phía trước - sau so với bản thân trẻ.	NDCT	- Vị trí không gian (trên, dưới, trước, sau) so với bản thân trẻ	- Dạy trẻ xác định trên-dưới so với bản thân trẻ		x								1	
				- Dạy trẻ xác định trước-sau so với bản thân trẻ			x							1	
				- Dạy trẻ xác định (trên, dưới, trước, sau) so với bản thân trẻ			x							1	
54	- Trẻ biết chỉ / nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ / vàng / xanh theo yêu cầu. Biết cách sắp xếp theo quy tắc.	NDCT	- Trẻ biết chỉ / nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ / vàng / xanh theo yêu cầu. Biết cách sắp xếp theo quy tắc.	- Dạy trẻ quan sát nhận biết màu đỏ	x									1	
				- Dạy trẻ quan sát, nhận biết màu xanh			x							1	
				- Dạy trẻ nhận biết màu vàng				x						1	
				- Dạy trẻ quan sát nhận biết phân biệt màu xanh - vàng							x			1	
				- Dạy trẻ quan sát, nhận biết phân biệt màu đỏ - vàng					x					1	
				- Dạy trẻ nhận biết phân biệt màu xanh - đỏ					x					1	
				- Dạy trẻ quan sát nhận biết phân biệt xanh - đỏ-vàng							x			1	
				- Dạy trẻ xếp sỏi thành hình quả chuối							x			1	
				- Dạy trẻ xếp sỏi thành hình cái lá						x				1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng										Ghi chú về sự điều chỉnh		
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GD bé	ĐV nuôi trong GD	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG	Cộng			
					4/T9	3/T10	5/11	3/T12	4/T1	4/T2	4/T3	5/T4	3/T5				
					8/9-3/10	6/10-24/10	27/10-28/11	1/12-19/12	22/12-16/1	19/1 - 13/2	23/2-20/3	23/3-24/4	27/4-15/5				
58	Nhận biết về lớp mẫu giáo của bé	TLHD	Tìm hiểu về lớp mẫu giáo của bé	- Dạy trẻ quan sát, nhận biết về lớp mẫu giáo: Cô giáo, các bạn trai bạn gái, đồ dùng đồ chơi(GDG)										x	1		
III. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ					#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
A. Nghe hiểu lời nói					#	#	#	#	#	#	#	#	#	#			
59	Trẻ biết nghe và thực hiện được nhiệm vụ gồm 2 - 3 hành động	KQMB	Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói của cô giáo trong giao tiếp hàng ngày	- Trả lời câu hỏi của cô trong lớp có đồ chơi gì?	x											1	
				- Trả lời: Trong gia đình con có những ai?				x								1	
				Trả lời: Trong vườn hoa có gì?						x						1	
				- Trả lời : Con mèo thích ăn gì? Nó kêu như nào?				x								1	
				Trả lời: ô tô để làm gì? Còi ô tô kêu ntn?									x			1	
				Trả lời: Con thích đi đâu chơi? (CXXH)											x		1
60	Nghe, nói và hiểu được các từ chỉ tên gọi , đặc điểm nổi bật của cô giáo,người thân trong gia	NDCT	Nghe, nói và hiểu được các từ chỉ tên gọi , đặc điểm nổi bật của cô giáo, người thân trong gia đìn	- Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi, đặc điểm của: ông-bà				x								1	
				- Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi, đặc điểm của: Bố- mẹ				x									1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng										Ghi chú về sự điều chỉnh	
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GD bé	ĐV nuôi trong GD	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG	Cộng		
	đình		người thân trong gia đình	- Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi, đặc điểm của: Cô giáo	x										1	
61	Nghe, nói và hiểu được các từ chỉ tên gọi đồ dùng cá nhân, đồ vật, đồ chơi	NDCT	Nghe, nói và hiểu được các từ chỉ tên gọi đồ dùng cá nhân, đồ vật, đồ chơi	- Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi, đặc điểm, công dụng của: Đôi dép (ba lô)...		x									1	
				- Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi, đặc điểm, công dụng của một số loại quả quen thuộc: Quả cam-quả chuối							x				1	
				- Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi, đặc điểm, công dụng của một số loại hoa: Hoa hồng- cúc						x					1	
				- Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi, đặc điểm, công dụng đồ dùng trong gia đình: Cái bát			x								1	
				- Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi, đặc điểm, công dụng đồ dùng trong gia đình: Cái thìa			x								1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng										Ghi chú về sự điều chỉnh
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GD bé	ĐV nuôi trong GD	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG	Cộng	
					4/T9	3/T10	5/11	3/T12	4/T1	4/T2	4/T3	5/T4	3/T5		
					8/9-3/10	6/10-24/10	27/10-28/11	1/12-19/12	22/12-16/1	19/1 - 13/2	23/2-20/3	23/3-24/4	27/4-15/5		
				- Quan sát, nhận biết tập nói tên gọi, đặc điểm nổi bật, tác dụng của đèn lồng.	x									1	
				- Quan sát, nhận biết tập nói tên gọi, đặc điểm nổi bật, tác dụng của quả bóng	x										1
62	Trẻ nghe, nói và hiểu được các từ chỉ tên gọi, tác dụng của một số bộ phận cơ thể	NDCT	Nghe, nói các từ chỉ tên gọi, tác dụng của một số bộ phận trên cơ thể bé	- Dạy trẻ quan sát, nhận biết tập nói tên gọi, đặc điểm, tác dụng của đôi bàn tay đẹp		x								1	
				- TC Đếm tay		x							1		
				- TC: Mũi, mồm, tai		x							1		
				- Cô trò chuyện về đôi bàn tay, mắt, miệng (tay để cầm nắm, mắt để nhìn, miệng để ăn cơm...)		x								1	
63	Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói	NDCT	Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói	Cô kể về mẹ			x							1	
64	- Nói được câu đơn, câu có 5 -7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hiện tượng, đặc điểm quen thuộc		- Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh	- Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh						x				1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng										Ghi chú về sự điều chỉnh		
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GD bé	ĐV nuôi trong GD	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG	Cộng			
					4/T9	3/T10	5/11	3/T12	4/T1	4/T2	4/T3	5/T4	3/T5				
					8/9-3/10	6/10-24/10	27/10-28/11	1/12-19/12	22/12-16/1	19/1 -13/2	23/2-20/3	23/3-24/4	27/4-15/5				
65	Trẻ nghe và hiểu được các từ chỉ tên gọi, đặc điểm của một số động vật quen thuộc	NDCT	Nghe các từ chỉ tên gọi, đặc điểm của một số con vật gần gũi	- Cô nói chuyện về con vật gần gũi (con gà trống, con mèo, con chó)				x							1		
66	- Lắng nghe khi người lớn đọc sách	NDCT	- Lắng nghe khi người lớn đọc sách	Cô đọc sách cho trẻ nghe								x				1	
67	- Trẻ nghe, nói hiểu được các từ chỉ PTGT gần gũi: ô tô, tàu hỏa, xe máy, xe đạp, máy bay, tàu thủy	NDCT	Nghe các từ chỉ tên gọi, đặc điểm của một số phương tiện giao thông	Cô cho trẻ ngắm nhìn phương tiện đi qua cổng trường và trao đổi với trẻ về các PTGT (ATGT)									x			1	
			- Nghe các từ chỉ tên gọi, đặc điểm, công dụng của PTGT gần gũi: Tàu hỏa, máy bay, tàu thủy	- Cô trò chuyện về đặc điểm, công dụng của PTGT gần gũi: Tàu hỏa, tàu thủy (ATGT)									x			1	
			- Nghe các từ chỉ tên gọi, đặc điểm, công dụng của PTGT gần gũi: ô tô, xe đạp	- Quan sát nhận biết tập nói tên gọi, đặc điểm nổi bật của xe đạp									x			1	
				- Quan sát, nhận biết tập nói tên gọi, đặc điểm nổi bật của Tàu hỏa										x			1
68	- Trẻ nghe, nói, hiểu được các từ chỉ con vật: con chó, con mèo, con cua, con cá , đặc điểm, hoạt động của các con vật	NDCT	- Nghe, nói các từ chỉ tên gọi, đặc điểm, hành động của con vật : con chó, con mèo. con cua. con cá	- Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi, đặc điểm nổi bật của con voi					x							1	
				- Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi, đặc điểm nổi bật của con gà trống													1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng										Ghi chú về sự điều chỉnh
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GD bé	ĐV nuôi trong GD	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG	Cộng	
	quen thuộc trong giao tiếp.			- Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi, đặc điểm nổi bật của con cá...					x					1	
69	- Trẻ nghe, nói hiểu các từ chỉ các loại hoa, quả quen thuộc biết được đặc điểm, công dụng và đặc điểm nổi bật của chúng. Biết yêu quý, chăm sóc một số cây con gần gũi	NDCT	- Trẻ nghe hiểu các từ chỉ các loại hoa, quả quen thuộc biết được đặc điểm, công dụng và đặc điểm nổi bật của chúng. Biết yêu quý, chăm sóc một số cây con gần gũi	- Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi, đặc điểm nổi bật của quả cam							x			1	
				- Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi, đặc điểm nổi bật của hoa đào						x				1	
				- Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi, đặc điểm nổi bật của hoa cúc						x				1	
				- Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi, đặc điểm nổi bật của hoa hồng						x				1	
	B. Nghe, nhắc lại các âm, các tiếng, và các câu				#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#
				Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần, có gợi ý									x	1	
				+ Truyện: Chiếc áo mùa xuân						x				1	
				+ Kể truyện cho trẻ nghe: Cháu chào ông ạ			x							1	
				+ Kể truyện cho trẻ nghe: Cả nhà ăn dưa hấu			x							1	
				+ Kể chuyện cho trẻ nghe: Gấu con ngoan					x					1	
				+ Kể chuyện cho trẻ nghe: Thỏ con ăn gì					x					1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng										Ghi chú về sự điều chỉnh
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GD bé	ĐV nuôi trong GD	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG	Cộng	
					4/T9	3/T10	5/11	3/T12	4/T1	4/T2	4/T3	5/T4	3/T5		
					8/9-3/10	6/10-24/10	27/10-28/11	1/12-19/12	22/12-16/1	19/1 - 13/2	23/2-20/3	23/3-24/4	27/4-15/5		
		KQMD	- Nghe hiểu được các nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên hành động của các nhân vật	+ Kể chuyện cho trẻ nghe "Thỏ con không vâng lời"			x							1	
	+ Truyện: Vì sao thỏ cụt đuôi										x		1		
	+ Kể truyện cho trẻ trẻ nghe: Vệ sinh buổi sáng				x								1		
	+ Kể truyện cho trẻ nghe "Đôi bạn tốt"			x									1		
	+ Kể truyện cho trẻ nghe Một ngày đến trường của bé"			x									1		
	Kể truyện cho trẻ trẻ nghe: Gấu con bị sâu răng				x								1		
	+ Kể truyện cho trẻ nghe: Gà vịt giúp nhau						x						1		
	+ Kể truyện: Chú vịt xám						x						1		
	+ Kể truyện cho trẻ nghe: Cá và chim							x					1		
	+ Kể truyện: Cáo, mèo con và đàn cá							x					1		
	+ Kể truyện cho trẻ nghe : Quả bí và mùa hè											x	1		
	+ Kể chuyện cho trẻ nghe: Quả trứng						x						1		

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng										Ghi chú về sự điều chỉnh	
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GD bé	ĐV nuôi trong GD	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG	Cộng		
					4/T9	3/T10	5/11	3/T12	4/T1	4/T2	4/T3	5/T4	3/T5			
					8/9-3/10	6/10-24/10	27/10-28/11	1/12-19/12	22/12-16/1	19/1 - 13/2	23/2-20/3	23/3-24/4	27/4-15/5			
				+ Kể chuyện cho trẻ nghe: Mùa xuân của Hoà Mi						x				1		
				+ Kể chuyện cho trẻ nghe: Củ cải trắng								x			1	
				+ Truyện: Chiếc đầu máy xe lửa tốt bụng									x		1	
				+ Truyện: Kiến con đi xe ô tô									x		1	
				+ Truyện: Xe lu và xe ca									x		1	
				+ Truyện: Cóc gọi trời mưa.					x						1	
				+ Kể truyện cho trẻ nghe: Cây táo								x			1	
				+ Kể truyện cho trẻ nghe: Quả thị								x			1	
				+ Kể truyện cho trẻ nghe: Chuyến du lịch của chú gà trống choai									x		1	
				+ Kể truyện cho trẻ nghe: Câu chuyện về chú xe ủi									x		1	
				+ Thơ: Đi dép		x									1	
				+ Thơ: Làm đồ chơi	x										1	
				+ Thơ: Đi học ngoan	x										1	
				+ Thơ: Bạn mới.	x										1	
				+ Thơ: Quả thị								x			1	

[illegible]

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng										Ghi chú về sự điều chỉnh
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GD bé	ĐV nuôi trong GD	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG	Cộng	
4/T9	3/T10	5/11	3/T12	4/T1	4/T2	4/T3	5/T4	3/T5							
8/9-3/10	6/10-24/10	27/10-28/11	1/12-19/12	22/12-16/1	19/1 - 13/2	23/2-20/3	23/3-24/4	27/4-15/5							
				+ Dạy trẻ đọc thơ: Yêu mẹ			x						1		
				+ Dạy trẻ đọc thơ: Giúp mẹ			x						1		
				+ Dạy trẻ đọc thơ: Ấm và chào			x						1		
				+ Dạy trẻ đọc thơ: Ấm và chào (Giờ ăn)			x						1		
				+ Dạy trẻ đọc thơ: Chối ngoan			x						1		
				+ Dạy trẻ đọc thơ : Gọi nghe.				x					1		
				+ Dạy trẻ đọc thơ: Con cá vàng					x				1		
				+ Dạy trẻ đọc thơ : Con cua (Tr61-tuyển chọn)					x				1		
				+ Dạy trẻ đọc thơ con voi (Con công)					x				1		
				+ Dạy trẻ đọc thơ: Bắp cải xanh							x		1		
				+ Thơ chăm rau (Cây)							x		1		
				- Dạy trẻ đọc thơ: Chăm rau							x		1		
				+ Dạy trẻ đọc thơ: Hoa nở						x			1		
				+ Dạy trẻ đọc thơ: Hoa kết trái							x		1		

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng										Ghi chú về sự điều chỉnh	
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GD bé	ĐV nuôi trong GD	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG	Cộng		
					4/T9	3/T10	5/11	3/T12	4/T1	4/T2	4/T3	5/T4	3/T5			
					8/9-3/10	6/10-24/10	27/10-28/11	1/12-19/12	22/12-16/1	19/1 - 13/2	23/2-20/3	23/3-24/4	27/4-15/5			
				+ Dạy trẻ đọc thơ: Đi chơi phố								x		1		
				+ Dạy trẻ đọc thơ:Con tàu									x		1	
				+ Dạy trẻ đọc thơ: Thuyền buồm									x		1	
				+ Dạy trẻ đọc thơ: Xe đạp									x		1	
				+ Dạy trẻ đọc thơ: Tàu thủy									x		1	
				+ Dạy trẻ đọc thơ: Tôi là thùng rác										x	1	
				+ Dạy trẻ đọc thơ: Năng hè										x	1	
				+ Dạy trẻ đọc thơ: Mưa										x	1	
				+ Dạy trẻ đọc thơ: Cây đào							x				1	
				+ Dạy trẻ đọc thơ: tết là bạn nhỏ							x				1	
	- Trẻ biết sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp				#	#	#	#	#					#	#	
71	Trẻ biết sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn	NDCT	Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép "Vâng ạ"; "Dạ"; "Thưa", ... trong giao tiếp	Dạy trẻ biết dùng các câu lễ phép "Vâng ạ"; "Dạ"; "Thưa", ... trong giao tiếp				x							1	
72	- Trẻ biết sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: Chào hỏi, trò chuyện ..	KQMD	- Biết sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau với mọi người xung quanh	- Dạy trẻ biết cách chào hỏi khi gặp mọi người xung quanh					x						1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng										Ghi chú về sự điều chỉnh	
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GD bé	ĐV nuôi trong GD	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG	Cộng		
4/T9	3/T10	5/11	3/T12	4/T1	4/T2	4/T3	5/T4	3/T5								
8/9-3/10	6/10-24/10	27/10-28/11	1/12-19/12	22/12-16/1	19/1 - 13/2	23/2-20/3	23/3-24/4	27/4-15/5								
73	- Bày tỏ nhu cầu của bản thân	KQMD	- Thể hiện nhu cầu mong muốn và hiểu biết bằng 1 - 2 câu đơn giản và câu dài	Sử dụng câu đơn, câu dài để bày tỏ nhu cầu, mong muốn		x									1	
74	Trẻ biết hỏi về các vấn đề quan tâm như: Ai đây? Con gì đây? Cái gì đây? Làm gì?, Thế nào?...	KQMD	- Trả lời và đặt câu hỏi cái gì? Làm gì? Ở đâu? Thế nào?....	- Trả lời và đặt câu hỏi cái gì? Làm gì? Ở đâu? Thế nào?....	x										1	
	- Trẻ nói to, đủ nghe, lễ phép	KQMD	- Nói to, đủ nghe, lễ phép khi giao tiếp với cô giáo và mọi người xung quanh	- Dạy trẻ nói lễ phép với cô giáo và mọi người xung quanh, nói to, đủ nghe,			x								1	
IV. GIÁO DỤC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI VÀ THẨM MỸ					#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#
1. Trẻ biểu lộ sự nhận thức về bản thân					#	#	#					#	#	#	#	#
75	- Nói được một vài thông tin về mình (tên, tuổi)	KQMD	- Nhận biết tên gọi một số đặc điểm bên ngoài của bản thân trẻ	- Dạy trẻ biết tên gọi, một số đặc điểm bên ngoài của bản thân trẻ		x									1	
76	- Thể hiện điều mình thích và không thích	KQMD	- Nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình	- Dạy trẻ nhận biết một số đồ dùng đồ chơi trong lớp học bóng, búp bê...	x										1	
				- Bé thích đồ chơi ở trong gia đình. Nhìn ảnh gia đình và chia sẻ cảm xúc(CXXH)			x							1		

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng										Ghi chú về sự điều chỉnh	
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GD bé	ĐV nuôi trong GD	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG	Cộng		
					4/T9	3/T10	5/11	3/T12	4/T1	4/T2	4/T3	5/T4	3/T5			
					8/9-3/10	6/10-24/10	27/10-28/11	1/12-19/12	22/12-16/1	19/1 - 13/2	23/2-20/3	23/3-24/4	27/4-15/5			
80	Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp, chào tạm biệt, vâng, dạ, nói lời cảm ơn, chơi với bạn	KQMD	- Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp: Chào tạm biệt, cảm ơn, vâng dạ.	- Dạy trẻ biết nói lời chào, tạm biệt ông bà, bố mẹ trước và sau khi đi học về.			x								1	
				- Biết nói lời chúc tết, cảm ơn, nhận bằng hai tay khi nhận lì xì, quà tết (Bé biết nói lời cảm ơn)						x						1
81	- Nhận biết được trạng thái cảm xúc, vui buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt cử chỉ	KQMD	- Cách nhận biết và biểu lộ được trạng thái cảm xúc, vui buồn, sợ hãi, tức giận	- Xem tranh ảnh các khuôn mặt thể hiện các trạng thái cảm xúc: Vui, buồn. (CXXH)		x									1	
				- Xem tranh ảnh các khuôn mặt thể hiện các trạng thái cảm xúc: Sợ hãi (CXXH)		x									1	
				- Xem tranh ảnh các khuôn mặt thể hiện các trạng thái cảm xúc: Ngạc nhiên (CXXH)		x									1	
			- Soi gương và tự thể hiện các trạng thái cảm xúc	- TC: Soi gương							x				1	
				- Hướng dẫn chơi trò chơi nấu ăn (Bé chơi với đồ dùng dụng cụ trong nhà bếp)			x								1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng										Ghi chú về sự điều chỉnh
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GD bé	ĐV nuôi trong GD	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG	Cộng	
4/T9	3/T10	5/11	3/T12	4/T1	4/T2	4/T3	5/T4	3/T5							
8/9-3/10	6/10-24/10	27/10-28/11	1/12-19/12	22/12-16/1	19/1 - 13/2	23/2-20/3	23/3-24/4	27/4-15/5							
83	- Biểu lộ sự thân thiện, yêu quý và biết cách chăm sóc 1 số cây con gần gũi quanh bé với một số con vật quen thuộc, gần gũi không phân biệt giới, bắt chước tiếng kêu, gọi.	KQMD	- Quan tâm đến các vật nuôi, cây cối	Quan sát cây cảnh			X							1	
				Chăm sóc cây thiết mộc lan							X		1		
				Chăm sóc cây hoa lan (CXXH)						X			1		
				Chăm sóc vườn rau (CXXH)						X			1		
				Chăm sóc cây xoài (CXXH)						X			1		
				Chăm sóc cây sấu			X						1		
				Chăm sóc cây đào tiên (CXXH)						X			1		
				Trồng rau cải						X			1		
				Trồng rau su hào						X			1		
				Gieo hạt cải						X			1		
				Gieo hạt mùi					X				1		
				Gieo hạt đỗ							X		1		
				Trồng hoa (CXXH)					X				1		
				Chăm sóc cây rau cải (CXXH)					X				1		
				Chăm sóc cây rau su hào							X		1		
				Chăm sóc cây hoa lan (CXXH)					X				1		
				Bé yêu chú thỏ (CXXH)				X					1		
				Chăm sóc các con gà con (CXXH)				X					1		
				Chăm sóc các con gà trống					X						

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng										Ghi chú về sự điều chỉnh	
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GD bé	ĐV nuôi trong GD	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG	Cộng		
					4/T9	3/T10	5/11	3/T12	4/T1	4/T2	4/T3	5/T4	3/T5			
					8/9-3/10	6/10-24/10	27/10-28/11	1/12-19/12	22/12-16/1	19/1 - 13/2	23/2-20/3	23/3-24/4	27/4-15/5			
				Chăm sóc các con vịt (CXXH)				x						1		
				Chăm sóc các con thỏ (CXXH)				x							1	
				Chăm sóc các con chim					x							
				Tìm hiểu thức ăn yêu thích của chim					x							
				Tìm hiểu thức ăn yêu thích của cá					x							
				Tìm hiểu thức ăn yêu thích của vịt				x							1	
				Tìm hiểu thức ăn yêu thích của gà				x							1	
				Dạy trẻ bắt trước tiếng kêu của chú mèo.				x							1	
				Bé yêu chú mèo (CXXH)				x							1	
	3.Trẻ thực hiện hành vi xã hội đơn giản				#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#
84	Bắt chước được một vài hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (bế búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại...)	KQMB	- Chơi với đồ dùng, đồ chơi	- Chơi đóng vai mẹ ôm búp bê, bế em, nấu ăn cho búp bê.			x								1	
				- Chơi bán hàng, bán một số đồ dùng cá nhân: gang tay, tất chân, mũ...		x									1	
				- Chơi bán hàng, bán quần áo, giày dép, trang phục của ông bà, bố mẹ,			x								1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng										Ghi chú về sự điều chỉnh
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GD bé	ĐV nuôi trong GD	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG	Cộng	
					4/T9	3/T10	5/11	3/T12	4/T1	4/T2	4/T3	5/T4	3/T5		
					8/9-3/10	6/10-24/10	27/10-28/11	1/12-19/12	22/12-16/1	19/1 - 13/2	23/2-20/3	23/3-24/4	27/4-15/5		
85	- Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm lớp	NDCT	- Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm lớp	- Chơi thân thiện cạnh								x		1	
				- Tập sử dụng đồ chơi bán hàng: ô tô, xe máy, xe đạp, tàu, thuyền...								x		1	
				- Chơi bán hàng, bán một số trang phục mùa hè của bé: ô, áo, mũ, dép...									x	1	
				- Chơi bán hàng, bán một số con giống, thức ăn cho động vật nuôi trong GD				x						1	
				- Chơi bán hàng, bán một số con giống, thức ăn cho động vật sống dưới nước và trong rừng					x					1	
				- Chơi bế em, nấu ăn cho búp bê.	x									1	
				- Dạy trẻ tập cất đồ chơi đúng nơi quy định	x									1	
86	- Trẻ biết chào, tạm biệt, cảm ơn, vâng ạ	KQMD	- Thực hiện một số qui định đơn giản trong gia đình: Biết chào, tạm biệt, cảm ơn, vâng ạ...	- Dạy trẻ một số qui định đơn giản trong sinh hoạt ở gia đình: Biết chào, tạm biệt, cảm ơn, vâng ạ...				x						1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng									Ghi chú về sự điều chỉnh				
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GĐ bé	ĐV nuôi trong GD	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG		Cộng			
					4/T9	3/T10	5/11	3/T12	4/T1	4/T2	4/T3	5/T4	3/T5					
					8/9-3/10	6/10-24/10	27/10-28/11	1/12-19/12	22/12-16/1	19/1 - 13/2	23/2-20/3	23/3-24/4	27/4-15/5					
				- Dạy trẻ nghe một số nhạc cụ như: mõ				x						1				
*- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau	NDCT	*- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau	- Hoa bé ngoan; Đi học; Quả bóng; Cô giáo miền xuôi; Trường cháu đây là trường mầm non	x											1			
			- Chỉ có một trên đời; Bàn tay mẹ;				x									1		
			Em biết vâng lời mẹ; Ru em; Múa cho mẹ xem				x									1		
			- Gà gáy le te; Gà trống mèo con và cún con					x								1		
			- Tôm cua cá thi tài						x							1		
			- Nắng sớm											x		1		
			- Đường em đi; Đi xe đạp;											x		1		
			Em đi chơi thuyền; Em là phi công; Em đi qua ngã tư đường phố; Chiếc thuyền lan												x		1	
			- Cho tôi đi làm mưa với												x		1	
			- Chim chích bông							x							1	
			- Chú voi con, Đố bạn								x						1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng										Ghi chú về sự điều chỉnh
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GD bé	ĐV nuôi trong GD	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG	Cộng	
					4/T9	3/T10	5/11	3/T12	4/T1	4/T2	4/T3	5/T4	3/T5		
					8/9-3/10	6/10-24/10	27/10-28/11	1/12-19/12	22/12-16/1	19/1 - 13/2	23/2-20/3	23/3-24/4	27/4-15/5		
			- Đố bạn					x				1			
			- Quà mừng 8-3						x				1		
			- Mùa xuân ơi							x			1		
			- Chiếc bụng đói; Rửa mặt như mèo;		x								1		
			Tập đếm; Vui đến trường		x								1		
			- Cây trúc xinh							x			1		
			- Lý cây bông						x				1		
			- Vườn cây của ba							x			1		
			-Ếch ộp					x					1		
			- Lý cây đa						x				1		
			- Lý cây xanh						x				1		
			- Bác đưa thư vui tính				x						1		
			- Hát: Đêm trung thu; Rước đèn dưới ánh trăng	x									1		
			- Dạy trẻ hát: Em búp bê;	x									1		
			- Dạy trẻ hát: Màu hoa (hái hoa)						x				1		
			+ Dạy trẻ hát : Voi làm xiếc					x					1		
			+ Dạy trẻ hát: Bắp cải.							x			1		

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng										Ghi chú về sự điều chỉnh
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GD bé	ĐV nuôi trong GD	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG	Cộng	
					4/T9	3/T10	5/11	3/T12	4/T1	4/T2	4/T3	5/T4	3/T5		
					8/9-3/10	6/10-24/10	27/10-28/11	1/12-19/12	22/12-16/1	19/1 - 13/2	23/2-20/3	23/3-24/4	27/4-15/5		
89	- Biết hát theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc	KQMD	* Dạy trẻ hát	+ Dạy trẻ hát: Như những cánh hoa.							x			1	
				'- Dạy trẻ hát: Lời chào buổi sáng	x									1	
				- Dạy trẻ hát: Cô và mẹ	x									1	
				+ Dạy trẻ hát: Bóng tròn to	x									1	
				+ Dạy hát: bé có lời ca		x								1	
				+ Dạy hát: đôi dép		x								1	
				+ Dạy trẻ hát:Tay thơm, tay ngoan		x								1	
				+ Dạy trẻ hát: Cháu yêu bà; Chiếc khăn tay			x							1	
				+ Dạy trẻ hát: Con gà trống; Là con mèo				x						1	
				+ Dạy trẻ hát: Em đi chơi thuyền							x			1	
				+ Hát: Con chim hót trên cành cây					x					1	
				+ Dạy trẻ hát: Cá vàng bơi					x					1	
				+ Dạy trẻ hát: Sắp đến tết rồi						x				1	
				+ Dạy trẻ hát "Bé chúc tết"						x				1	
				+ Dạy trẻ hát: Bé mừng tuổi						x				1	
+ Dạy trẻ hát: Lái ô tô								x		1					

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng										Ghi chú về sự điều chỉnh		
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GD bé	ĐV nuôi trong GD	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG	Cộng			
					4/T9	3/T10	5/11	3/T12	4/T1	4/T2	4/T3	5/T4	3/T5				
					8/9-3/10	6/10-24/10	27/10-28/11	1/12-19/12	22/12-16/1	19/1 - 13/2	23/2-20/3	23/3-24/4	27/4-15/5				
				+ Dạy trẻ hát: Em tập lái ô tô								x		1			
				+ Dạy trẻ hát: lái ô tô										1			
				+ Dạy trẻ hát: Mùa hè đến									x	1			
				+ Dạy trẻ hát: Cháu đi mẫu giáo									x	1			
				+ Dạy trẻ hát: Lý cây xanh									x	1			
				- Dạy trẻ hát: Bé và hoa						x				1			
	- Trẻ vận động đơn giản theo nhạc	NDCT	- Trẻ vận động đơn giản theo nhạc	+ Dạy trẻ KNVD: Quả								x			1		
				+ Dạy trẻ KNVD: Bé với lời ca		x									1		
				+ Dạy trẻ KNVD: Đu quay	x										1		
				+ Dạy trẻ KNVD: Đàn vịt con; Một con vịt					x						1		
				- Dạy trẻ VĐ "Đoàn tàu nhỏ xíu"									x			1	
				- Tạo âm thanh từ chai lọ thủy tinh								x					
				- Tai ai tỉnh		x										1	
				- Gõ trống							x					1	
				- Tạo dáng						x						1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng										Ghi chú về sự điều chỉnh
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GD bé	ĐV nuôi trong GD	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG	Cộng	
	- Thích chơi trò chơi âm nhạc, thông qua trò chơi âm nhạc phát triển tai nghe nhạc cho trẻ	TLHD	- Thích chơi trò chơi âm nhạc, thông qua trò chơi âm nhạc phát triển tai nghe nhạc cho trẻ	- Chiếc hộp bí mật; Nghe âm thanh to- nhỏ								x		1	
				- Tiếng kêu ở đâu					x					1	
				- Tiếng hát ở đâu			x							1	
				- Nghe tiếng hát để tìm chuông				x						1	
				- Lắc theo điệu trống			x							1	
				- TC: Ai đoán giỏi							x			1	
				- Vòng tròn to, vòng tròn nhỏ	x									1	
				- Nghe âm thanh của hai dụng cụ khác nhau						x				1	
				- Thi xem ai nhanh							x			1	
				- Đoán tên bạn hát									x	1	
				+ Di màu cái bát; Dạy trẻ đi màu áo tặng bà			x							1	
				+ Dạy trẻ đi màu ngôi nhà			x							1	
				+ Di màu khuôn mặt của bé		x								1	
				+ Dạy trẻ đi màu hoa hồng						x				1	
				+ Di màu con gà con; Dạy trẻ đi màu con trâu				x						1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng										Ghi chú về sự điều chỉnh
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GD bé	ĐV nuôi trong GD	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG	Cộng	
					4/T9	3/T10	5/11	3/T12	4/T1	4/T2	4/T3	5/T4	3/T5		
					8/9-3/10	6/10-24/10	27/10-28/11	1/12-19/12	22/12-16/1	19/1 - 13/2	23/2-20/3	23/3-24/4	27/4-15/5		
90	- Thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc	KQMD	- Tập vo và xé , dán giấy	+ Dạy trẻ di màu đèn lồng	x									1	
				+ Dạy trẻ di màu áo tặng cô	x									1	
				+ Dạy trẻ di màu quả bóng	x									1	
				+ Dán quả bóng tròn	x									1	
				+ Dạy trẻ dán trang phục mùa hè.								x	1		
				+ Dán hoa vào váy tặng mẹ.			x							1	
				+ Tập vo và xé, dán giấy.				x						1	
				+ Dán con vật quen thuộc; Dán con chó				x						1	
				+ Dạy trẻ dán con gấu					x					1	
				+ Dán con cá					x					1	
				+ Vo giấy, xoắn giấy làm kẹo						x				1	
				+ Dán quả bóng							x			1	
				+ Sáng tạo bằng lá cây							x			1	
				+ Dán bánh xe , cánh bướm , cửa sổ .								x		1	
					+ Dạy trẻ xé dán quả							x			1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng										Ghi chú về sự điều chỉnh
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GĐ bé	ĐV nuôi trong GĐ	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG	Cộng	
4/T9	3/T10	5/11	3/T12	4/T1	4/T2	4/T3	5/T4	3/T5							
8/9-3/10	6/10-24/10	27/10-28/11	1/12-19/12	22/12-16/1	19/1 - 13/2	23/2-20/3	23/3-24/4	27/4-15/5							
			- Xé	+ Dạy trẻ xé vụn dán cánh hoa						x				1	
			- Vẽ:	+ Dạy trẻ vẽ mưa rơi									x	1	
				+ Dạy trẻ vẽ ông mặt trời									x	1	
				+ Dạy trẻ vẽ đường đi đến trường mầm non.									x	1	
				+ Sáng tạo tranh cát					x					1	
				+ Vẽ trên đề tài ninong							x			1	
				Tạo hình trên bột mì khô	x									1	
				Tạo hình bằng màu nước trên bột mì ướt								x		1	
				+ Vẽ tóc tặng bạn		x								1	
			- Xếp	+ Chơi với hạt muồng muồng								x			
				+ Xúc cát, xe chở cát			x								
				+ Xếp bông hoa tặng bạn.		x								1	
				+ Dạy trẻ xếp nhà tặng cô giáo.	x									1	
				+ Xếp chuồng cho con vật nuôi trong GĐ				x						1	
				+ Xếp chuồng cho con vật nước – Rừng					x					1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng										Ghi chú về sự điều chỉnh
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GD bé	ĐV nuôi trong GD	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG	Cộng	
					4/T9	3/T10	5/11	3/T12	4/T1	4/T2	4/T3	5/T4	3/T5		
					8/9-3/10	6/10-24/10	27/10-28/11	1/12-19/12	22/12-16/1	19/1 - 13/2	23/2-20/3	23/3-24/4	27/4-15/5		
				+ Xếp đường đi								x		1	
				+ Xếp phao bơi mùa hè									x	1	
				+ Dạy trẻ xếp ngôi nhà			x							1	
				+ Xếp hình ô tô tải							x		1		
				+ Dạy trẻ xếp thuyền							x		1		
			- Thể hiện óc thẩm mỹ qua một số kỹ năng tạo hình yêu thích	+ Sáng tạo bằng lá cây						x				1	
				+ Sáng tạo bằng cành lá							x				
				+ Sáng tạo tranh cát											
				+ Tạo hình từ dầu vôi tay, bàn chải, tăm bông, lọ màu			x							1	
				+In hình bàn tay, bàn chân		x								1	
				+ Chuỗi vòng lá cây sấu			x							1	
				+ Chuỗi vòng lá phượng									x	1	
				+ Tạo hình từ bàn chân		x								1	
				+ Tạo hình từ dầu vôi tay		x								1	
				+ Dạy trẻ nặn đôi đũa tặng mẹ			x							1	
				+ Nặn thức ăn cho gà, vịt				x						1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phân phối vào chủ đề/ tháng										Ghi chú về sự điều chỉnh
					Lớp học của bé	Cơ thể bé	GD bé	ĐV nuôi trong GD	ĐV dưới nước và trong	Tết và hoa	Rau, củ, quả	PT GT	MH, Bé lên MG	Cộng	
			- Nặn	+ Dạy trẻ nặn con giun (thóc)				x						1	
				+ Nặn bánh tròn to, tròn nhỏ									x	1	
				+ Dạy trẻ nặn quả tròn							x			1	
				+ Dạy trẻ nặn bánh xe								x		1	
Tổng	CỘNG TỔNG SỐ NỘI DUNG TRONG NĂM HỌC PHÂN BỐ THEO ĐỘ TUỔI				66	56	77	58	68	61	67	79	47	579	
	Lĩnh vực phát triển thể chất				17	13	18	14	16	12	13	18	13	134	
	Lĩnh vực phát triển nhận thức				12	9	16	13	18	11	17	15	9	120	
	Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				13	11	17	10	12	12	11	20	7	113	
	Lĩnh vực phát triển TCKNXH và TM				24	23	26	21	22	26	26	26	18	212	

An Quang, ngày 27 tháng 8 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

LẬP KẾ HOẠCH

Lê Thị Duyên

Lê Thị Hương